

Số: 1601 /SGDDĐT-QLT

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2022

V/v tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2022-2023 cho thí sinh bị ảnh hưởng dịch COVID-19

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã;
- Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông;
- Giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện, thị xã.

Căn cứ Công văn số 2232/BGDĐT-QLCL ngày 30/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2022 cho thí sinh bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19;

Tiếp theo Công văn số 944/SGDDĐT-QLT ngày 12/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội hướng dẫn các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) về việc tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 cho thí sinh bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 trong bối cảnh bình thường mới, thích ứng an toàn, linh hoạt với dịch COVID-19, nội dung cụ thể như sau:

### **1. Xác định đối tượng thí sinh bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19**

a) Việc xác định đối tượng thí sinh thuộc diện ca bệnh xác định (F0), ca bệnh giám sát (ca bệnh nghi ngờ) và người tiếp xúc gần (F1) thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1909/BYT-DP ngày 15/4/2022 của Bộ Y tế về việc điều chỉnh định nghĩa ca bệnh COVID-19 và biện pháp y tế đối với ca bệnh COVID-19 và người tiếp xúc gần.

b) Về thẩm quyền/cơ quan cấp giấy xác nhận thí sinh thuộc diện F0: Đối với trường hợp đang được theo dõi, điều trị nội trú tại cơ sở y tế do cơ sở y tế trực tiếp theo dõi điều trị ca bệnh cấp; đối với trường hợp đang cách ly điều trị tại nhà hoặc nơi lưu trú do Chính quyền địa phương (Trưởng Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 của xã, phường, thị trấn) cấp. Giấy xác nhận được sử dụng làm căn cứ xét ưu tiên xét tuyển vào trường THPT công lập không chuyên năm học 2022-2023 cho thí sinh thuộc diện F0.

### **2. Quy định về thời gian để phân loại đối tượng thí sinh**

- Trước 14 giờ 00 ngày 17/6/2022, cha mẹ học sinh nộp cho cơ sở giáo dục nơi học sinh học lớp 9:

+ Đơn đề nghị xét tuyển (mẫu TSBS-01, nhận tại trường THCS) hoặc Đơn tự nguyện dự thi;

+ Giấy xác nhận thí sinh thuộc diện F0 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Cơ sở giáo dục nơi học sinh học lớp 9 tổng hợp, báo cáo và nộp cho phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã lập danh sách học sinh là đối tượng thuộc diện F0 (theo mẫu M1 quy định tại Phụ lục III) kèm theo Giấy xác nhận thí sinh thuộc diện F0 do cơ quan có thẩm quyền cấp, Đơn đề nghị xét tuyển hoặc Đơn tự nguyện dự thi của thí sinh, gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước 17 giờ 00 ngày 17/6/2022.

Các trường hợp thuộc diện F0 phát sinh từ sau thời điểm trên đến trước 8 giờ 00 ngày 19/6/2022, phòng Giáo dục và Đào tạo lập danh sách (theo mẫu M1 quy định tại Phụ lục III) kèm theo Giấy xác nhận thí sinh thuộc diện F0 do cơ quan có thẩm quyền cấp, Đơn đề nghị xét tuyển hoặc Đơn tự nguyện dự thi của thí sinh, gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước 17 giờ 00 ngày 25/6/2022.

- Trước 17 giờ 00 ngày 23/6/2022, cha mẹ của học sinh diện F0 có nguyện vọng xét tuyển nộp cho cơ sở giáo dục nơi học sinh học lớp 9 các nội dung còn lại của hồ sơ đăng ký xét tuyển vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2022-2023 (quy định tại Phụ lục I). Cơ sở giáo dục nơi học sinh học lớp 9 tổng hợp, báo cáo và nộp cho phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã rà soát, tổng hợp danh sách học sinh là đối tượng thuộc diện F0 đề nghị xét tuyển kèm các nội dung còn lại của hồ sơ đăng ký xét tuyển vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2022-2023, gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước 17 giờ 00 ngày 25/6/2022 (quy định tại Phụ lục III - mẫu M1).

### **3. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên đối với thí sinh diện F0**

Đối với thí sinh thuộc diện F0, có giấy xác nhận do cơ quan có thẩm quyền cấp và có tên trong danh sách đề nghị của phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ được xét tuyển theo quy định sau:

- Phương thức: Xét tuyển; căn cứ vào điểm xét tuyển (ĐXT) của thí sinh được tính theo công thức:

$\text{ĐXT} = \text{Điểm THCS} + \text{Điểm trung bình môn Toán} + \text{Điểm trung bình môn Ngữ văn} + \text{Điểm trung bình môn Ngoại ngữ} + \text{Điểm ưu tiên}$
---

Trong đó:

+ Điểm THCS: là tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của thí sinh ở cả 4 năm học cấp THCS, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó. Điểm kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học ở cấp THCS của thí sinh được tính như sau:

- \* Hạnh kiểm tốt và học lực giỏi: 5,0 điểm;
- \* Hạnh kiểm khá và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực khá: 4,5 điểm;
- \* Hạnh kiểm khá và học lực khá: 4,0 điểm;

\* Hạnh kiểm trung bình và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực trung bình: 3,5 điểm;

\* Hạnh kiểm khá và học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình và học lực khá: 3,0 điểm;

\* Các trường hợp còn lại: 2,5 điểm.

+ Điểm trung bình môn Toán, điểm trung bình môn Ngữ văn, điểm trung bình môn Ngoại ngữ là điểm trung bình cả năm tương ứng với các môn Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ năm học lớp 9 cấp THCS của thí sinh.

+ Điểm ưu tiên: theo quy định tại Quy chế tuyển sinh.

- Tổ chức xét tuyển:

+ Căn cứ danh sách thí sinh diện F0 dự xét tuyển và danh sách thí sinh dự thi chính thức của Sở Giáo dục và Đào tạo, trường THPT xác định chỉ tiêu tuyển sinh cho thí sinh diện F0 như sau:

$$\text{Chỉ tiêu xét tuyển} = \frac{\text{Số thí sinh xét tuyển}}{\text{Số thí sinh xét tuyển} + \text{Số thí sinh dự thi chính thức}} \cdot \text{Tổng chỉ tiêu}$$

(Ví dụ: Trường THPT X được giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2022-2023 là 500 học sinh; số thí sinh dự thi chính thức là 900, số thí sinh F0 xét tuyển là 100; chỉ tiêu tuyển sinh cho đối tượng xét tuyển là  $\frac{100}{100+900} \cdot 500 = 50$  học sinh; chỉ tiêu tuyển sinh cho đối tượng thi tuyển là  $500 - 50 = 450$  học sinh)

+ Căn cứ nguyện vọng đăng ký dự tuyển và ĐXT của các thí sinh, căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh của từng đối tượng thi tuyển và xét tuyển (nếu có), các trường THPT xây dựng phương án điểm chuẩn trúng tuyển đối với mỗi đối tượng thi tuyển và xét tuyển, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Trong quá trình tổ chức triển khai xét tuyển đảm bảo khách quan, công bằng, phù hợp với tình hình thực tế của trường.

Thí sinh thuộc diện F0 nếu có nguyện vọng tham dự Kỳ thi phải nộp đơn xin dự thi, cam kết tuân thủ các quy định phòng chống, dịch COVID-19, được cha, mẹ hoặc người giám hộ ký xác nhận đồng ý. Các thí sinh này được Điểm thi bố trí dự thi tại các phòng thi riêng đáp ứng yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19. Nếu thí sinh tự nguyện tham dự Kỳ thi thì không được tham gia xét tuyển.

#### **4. Đối với thí sinh thuộc diện ca bệnh nghi ngờ và thuộc diện F1**

- Các thí sinh thuộc diện ca bệnh nghi ngờ được bố trí dự thi tại phòng thi riêng, đáp ứng yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19. Trong trường hợp việc bố trí phòng thi riêng cho các thí sinh này gặp khó khăn, vướng mắc, Điểm thi tổ chức xét nghiệm kháng nguyên (test nhanh) cho thí sinh vào ngày 17/6/2022 để làm căn cứ bố trí phòng thi, như sau:

+ Thí sinh thuộc diện ca bệnh nghi ngờ có kết quả test nhanh âm tính được dự thi cùng với các thí sinh không bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19;

+ Thí sinh thuộc diện ca bệnh nghi ngờ có kết quả test nhanh dương tính được Điểm thi bố trí thi cùng với thí sinh thuộc diện F0 tại phòng thi riêng.

- Thí sinh thuộc diện F1 được tham dự Kỳ thi cùng với các thí sinh không bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

### 5. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên

Thí sinh thuộc diện F0 có giấy xác nhận do cơ quan có thẩm quyền cấp, đã đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT chuyên theo quy định nhưng không dự thi, nếu có nguyện vọng, được phép đăng ký dự thi kỳ thi tuyển bổ sung vào lớp 10 chuyên của các Trường: THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam, THPT chuyên Nguyễn Huệ, THPT Chu Văn An, THPT Sơn Tây. Căn cứ Thông tư số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên đầu học kỳ II năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể vào cuối học kỳ I năm học 2022-2023.

Các nội dung khác về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 được thực hiện theo Công văn số 944/SGDĐT-QLT ngày 12/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023. Việc triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong tổ chức thi, Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Y tế có văn bản liên ngành hướng dẫn chi tiết theo đúng quy định.

Trên đây là hướng dẫn tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 cho thí sinh bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19. Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; các trường THPT; các trung tâm GDNN-GDTX và các trường THCS nghiên cứu kỹ và thực hiện đúng hướng dẫn, đồng thời có trách nhiệm thông báo rộng rãi cho học sinh, phụ huynh học sinh biết để thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo bằng văn bản, Email hoặc điện thoại (qua Phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục: Email: qlt-kdcl@hanoiedu.vn; điện thoại: 024.39387312; 0243.936.8762; 0243.936.3240; 0243.825.3743) để kịp thời xem xét, giải quyết./x

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Chỉ đạo thi Thành phố;
- UBND Thành phố;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Công thông tin điện tử của Ngành;
- Lưu: VT, QLT. *th*

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Quang Tuấn**

**Phụ lục I****THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT  
CÔNG LẬP KHÔNG CHUYÊN NĂM HỌC 2022-2023  
ĐỐI VỚI THÍ SINH DIỆN F0**

*(Kèm theo Công văn số 1601/SGDDĐT-QLT, ngày 07/6/2022 của  
Sở Giáo dục và Đào tạo)*

1. Danh sách học sinh diện F0 đề nghị được xét tuyển (theo mẫu M1) do Phòng Giáo dục và Đào tạo lập;
2. Đơn đề nghị xét tuyển của học sinh (mẫu TSBS-01 do cơ sở giáo dục nơi thí sinh học lớp 9 ban hành; xem Phụ lục II);
3. Giấy khai sinh (bản sao) của học sinh;
4. Bằng tốt nghiệp THCS hoặc bổ túc THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (đối với học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2021-2022) do cơ sở giáo dục cấp cho học sinh;
5. Học bạ THCS của học sinh (bản chính);
6. Sổ hộ khẩu (bản chứng thực) hoặc Giấy xác nhận thông tin về cư trú<sup>1</sup> trong đó học sinh hoặc bố, mẹ của học sinh được xác nhận Nơi thường trú tại Hà Nội;
7. Giấy xác nhận thí sinh thuộc diện F0 do cơ quan có thẩm quyền cấp (bản chính);
8. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp; giấy phép được học vượt lớp, vào học sớm hoặc muộn so với quy định chung ở cấp học dưới (nếu có).

---

<sup>1</sup> Mẫu CT07 ban hành kèm theo Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an.

**Phụ lục II**

Mẫu TSBS-01

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT TUYỂN VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
NĂM HỌC 2022-2023***(Kèm theo Công văn số 1601 /SGDDT-QLT, ngày 07/6/2022  
của Sở Giáo dục và Đào tạo)***PHÒNG GDĐT****TRƯỜNG THCS, TRUNG TÂM GDNN-GDTX**1. **Họ và tên thí sinh** (Viết chữ in hoa có dấu):.....2. **Lớp 9:** .....3. **Giới tính** (Nam hoặc Nữ): .....4. **Dân tộc** (Ghi bằng chữ): .....5. **Hướng chính sách dân tộc:** 6. **Ngày tháng năm sinh:**...../...../..... 7. **Nơi sinh** (tỉnh hoặc thành phố):.....8. **Mã thí sinh** (do điểm tiếp nhận phiếu ĐKDT cấp):9. **Hộ khẩu thường trú:**.....10. **Nơi ở hiện tại:** .....11. **Điện thoại liên hệ:**.....12. **Ghi chú:**.....13. **Kết quả học tập và rèn luyện cấp trung học cơ sở (THCS):**

Lớp	6	7	8	9	Xếp loại TN THCS	Điểm trung bình cả năm lớp 9		
						Văn	Toán	Ngoại ngữ
Hạng kiểm								
Học lực								

14. **Điểm ưu tiên** (Chỉ tính mức Ưu tiên cao nhất): 15. **Nguyện vọng đã đăng ký** (vào các trường THPT công lập):a) **Nguyện vọng 1** (ghi tên trường THPT):.....b) **Nguyện vọng 2** (ghi tên trường THPT):.....c) **Nguyện vọng 3** (ghi tên trường THPT):.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính xác thực của Đơn đăng ký xét tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2022-2022.

**HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC***(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)***CHA/MẸ/NGƯỜI GIÁM HỘ***(Ký và ghi rõ họ tên)***THÍ SINH***(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Phụ lục III**

Mẫu M1

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐIỆN F0**  
**KỶ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CÔNG LẬP NĂM HỌC 2022-2023**  
(Kèm theo Công văn số 1601 /SGDDT-QLT, ngày 07/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

UBND QUẬN/HUYỆN.....  
**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng 6 năm 2022

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐIỆN F0 KỶ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CÔNG LẬP NĂM HỌC 2022-2023**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Trường THCS	Tên trường đã đăng ký các nguyện vọng			Hộ khẩu thường trú (quận/ huyện)	Điện thoại liên hệ	Ghi chú (Xét tuyển hoặc Dự thi)
						NV1	NV2	NV3			
1											
2											
...											
...											

**NGƯỜI LẬP BẢNG**

**TRƯỞNG PHÒNG**  
(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)